PPP SERVER



Cài đặt PPP Server trên Linux (sử dụng kernel 2.2.x hay 2.4.x). PPP server tương tự RAS server bên windows. Cho phép client truy cập từ xa vào server thông qua modem. Server sử dụng modem External gắn vào COM1 hoạc COM2

1. Đảm bảo các package sau đây đã được cài đặt:

mgetty-1.1.28-9.i386.rpm mgetty-sendfax-1.1.28-9.i386.rpm mgetty-viewfax-1.1.28-9.i386.rpm mgetty-voice-1.1.28-9.i386.rpm mingetty-1.00-3.i386.rpm ppp-2.4.1-7.i386.rpm

2. Mở tập tin /etc/inittab tìm đến

Run gettys in standard runlevels 1:2345:respawn:/sbin/mingetty tty1 2:2345:respawn:/sbin/mingetty tty2 3:2345:respawn:/sbin/mingetty tty3

4:2345:respawn:/sbin/mingetty tty4

5:2345:respawn:/sbin/mingetty tty5

6:2345:respawn:/sbin/mingetty tty6

Thêm vào:

7:2345:respawn:/sbin/mgetty ttyS0 -n 1 (Néu modem gắn vào COM1)

8:2345:respawn:/sbin/mgetty ttyS1 -n 1 (Néu modem gắn vào COM2)

số lấn Ring được xác định bắng tham số -n 1 (ring 1 lần)

Kích hoạt lại inittab

kill -HUP 1

Sau khi kích hoạt lại inittab đèn tín hiệu AA và TR (AA: Auto Answer, TR: Terminal Ready) bật sáng. Lúc này nếu quay số vào PPP Server sẽ thấy tín hiệu trả lời

4. Mở tập tin /etc/mgetty+sendfax/login.config them vào:

/AutoPPP/ - a_ppp /usr/sbin/pppd auth -chap +pap login debug

- 5. Mở tập tin /etc/ppp/pap-secrets và them vào "*" cho server, " "" " cho secret và "*" cho địa chỉ IP, bạn cũng có thể chỉ định tên, password và IP cho việc chứng thực PAP
- 6. Mở tập tin /etc/ppp/options them vào những options:

lock -detach modem crtscts proxyarp asyncmap 0

- lock: Tạo tậptin lock giành riêng quyền truy xuất những thiết bị đặt biệt
- -detach: nói cho pppd không phân mảnh thành những tiến trình nền khác, cho đến khi thiết bị serial được chỉ định
- modem: người dùng sẽ phải đợi tín hiệu từ modem để có thể được xác nhận khi thiết bị serial được mở, nếu không được chỉ định trước
- crtscts: sử dụng phần cứng điều khiển flow
- proxyarp: chỉ định cho client xuất hiện trên mạng Lan ngang hàng
- asyncmap 0: thiết lập pppd không cài và sử dụng escape control sequences
- 7. Tạo tập tin /etc/ppp/options.ttyname chỉ định IP cho client và server trên mỗi cổng tty

192.168.0.1:192.168.0.100 #serverIP:clientIP

Dùng windows tạo kết nối vào PPP Server với Username và Password của user trên hệ điều hành Linux